

DANH SÁCH THỰC TẬP SINH KỸ NĂNG
LIST OF TECHNICAL INTERN TRAINEE CANDIDATES

1. Thông tin cơ quan phái cử của Việt Nam/Information of Vietnamese Approved

Sending Organization:

Tên/Name: CÔNG TY CỔ PHẦN SÁNG TẠO ĐỈNH CAO

Số giấy phép/License No.: 1119

Tên người đại diện/Name of Representative: PHẠM CHÍ NGHĨA

Địa chỉ/Address: Số 242 Kim Mã, phường Kim Mã, quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại/Tel: (024) 66556699

2. Thông tin đoàn thể giám sát của Nhật Bản/Information of Japanese Supervising

Organization:

Tên/Name: JINZAI SOUZOU JIGYOU KYODOU KUMIAI /人材創造事業協同組合

Số giấy phép/License No.: 許1712001843

Tên người đại diện/Name of Representative: OKUBO YOSHIYUKI /大久保義行

Địa chỉ/Address: 3-1-14 Futamata-cho, Oita-shi, Oita-ken

/大分県大分市二又町三丁目1番14号

Điện thoại/Tel: (+81) 97-545-2250

3. Thông tin cơ quan tiếp nhận của Nhật Bản/Information of Japanese Implementing

Organization:

Tên/Name: KABUSHIKIGAISHA DAISHO /株式会社 ダイショー

Mã số pháp nhân/Corporate No.:

Tên người đại diện/Name of Representative: ABE TAKAHIRO /阿部 孝博

Địa chỉ/Address: 3-17-1 kamezawa, sumida-ku, Tokyo-to

/東京都墨田区亀沢1丁目17番3号

Điện thoại/Tel: (+81) 92-611-9321

4. Thông tin về thực tập sinh kỹ năng/Information of Technical Intern Trainee

Candidates:

STT No.	Họ và tên/ Name	Ngày sinh/ Date of birth	Giới tính/ Gender	Số Hộ chiếu/ Passport No.	Ngành nghề/ Occupation	Thời gian dự kiến xuất cảnh/Estimated departure date
1	NGUYEN THI BICH LIEN	28/11/2004	Nữ/ Female		Industrial packaging	02/09/2024
2	PHUNG THI BICH NGOC	25/06/2005	Nữ/ Female		Industrial packaging	02/09/2024
3	PHAM THI YEN	10/12/2005	Nữ/ Female		Industrial packaging	02/09/2024
4	TRIEU THI HANG	03/06/2003	Nữ/ Female		Industrial packaging	02/09/2024

5	VO THI THU MINH	05/04/2004	Nữ/ Female		Industrial packaging	02/09/2024
6	VU THI BICH PHUONG	09/08/2005	Nữ/ Female		Industrial packaging	02/09/2024

Ngày/Date 21 tháng/month 03 năm/year 2024

Chứng nhận bởi Cục Quản lý lao động ngoài nước/Approved by Department of Overseas Labour – Dolab.